

Số: 18/2023/QĐST-HNGĐ

Điện Biên Phủ, ngày 13 tháng 7 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐIỆN BIÊN PHỦ, TỈNH ĐIỆN BIÊN

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213, Điều 361 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tổ tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, 58 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 22/2023/TLVDS-HNGĐ ngày 04 tháng 07 năm 2022 về việc “*Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con khi ly hôn*”, của những người yêu cầu giải quyết việc dân sự sau đây:

- Bà Lương Thị Hồng Nh - Sinh năm: 1988; Địa chỉ: Tổ dân phố 01, phường M, thành phố Đ, tỉnh Điện Biên.

- Ông Trần Hải N - Sinh năm: 1987; Nơi đăng ký thường trú: Tổ dân phố 01, phường M, thành phố Đ, tỉnh Điện Biên. Chỗ ở hiện nay: Xã T, huyện S, tỉnh Lai Châu.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Vợ chồng ông Trần Hải N và bà Lương Thị Hồng Nh thực sự tự nguyện thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Có 03 con chung là cháu Trần Phương T, sinh ngày 19/9/2018, cháu Trần Th Nh1, sinh ngày 09/7/2020 và cháu Trần Phương Th, sinh ngày 17/10/2011. Hai bên thỏa thuận, giao cả ba cháu Trần Phương T, Trần Th Nh1, Trần Phương Th cho bà Lương Thị Hồng Nh trực tiếp nuôi dưỡng đến khi cháu T, cháu Nh1, cháu Th đủ 18 tuổi hoặc có thay đổi khác theo quy định pháp luật.

Việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con, thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn thực hiện theo các Điều 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình.

- Về cấp dưỡng nuôi con: Tự thỏa thuận không yêu cầu Toà án giải quyết.

[3] Về tài sản chung: Không yêu cầu tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí: Bà Lương Thị Hồng Nh tự nguyện chịu toàn bộ lệ phí giải quyết việc dân sự.

[5] Về các vấn đề khác: Không có.

Xét thấy yêu cầu của các đương sự là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành (ngày 05/7/2023), không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Trần Hải N và bà Lương Thị Hồng Nh thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Bà Lương Thị Hồng Nh có quyền trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục các cháu Trần Phương T, sinh ngày 19/9/2018, cháu Trần Th Nh1, sinh ngày 09/7/2020 và cháu Trần Phương Th, sinh ngày 17/10/2011 cho đến khi cháu T, cháu Nh1, cháu Th đủ 18 tuổi hoặc có thay đổi khác theo quy định pháp luật.

Việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con, thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn thực hiện theo các Điều 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình.

- Về cấp dưỡng nuôi con: Tự thỏa thuận không yêu cầu Toà án giải quyết.

- Về tài sản chung: Không yêu cầu tòa án giải quyết.

- Về các vấn đề khác: Không có.

2. Về lệ phí: Bà Lương Thị Hồng Nh tự nguyện chịu toàn bộ 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm, nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0002264 ngày 04/7/2023 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên. Bà Nh đã nộp đủ tiền lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND TP. ĐBP;
- UBND phường Mường Th, TP.ĐBP, T.ĐB;
- TAND tỉnh Điện Biên;
- Chi cục THADS TP. ĐBP;
- Lưu: KT, VP, hồ sơ việc dân sự;

THẨM PHÁN
(Đã ký và đóng dấu)

Trần Thị Thu Trà

